TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **722**/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 26 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 652/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Anh Tống Thành C**; sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: Số 29 ngách 124/63 phố V, phường A, quận H , thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: **Chị Lê Kim Y**; sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: Số 29 ngách 124/63 phố V, phường A quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y cùng xác nhận có một con chung tên là: Tống Gia B, sinh ngày 08/9/2013, giới tính nam. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn, chị Lê Kim Y là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị xác nhận tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Toà án không xét.

Sau khi ly hôn, anh Tống Thành C có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y cùng xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.4 Về vay nợ chung: Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y cùng xác nhận không có và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2.5 Về án phí: Anh Tống Thành C và chị Lê Kim Y thoả thuận anh Công là người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013929 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) trả lại cho anh Tống Thành C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- UBND phường Vĩnh Tuy (CNKH số 256/2012 ngày 23/11/2012);
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã kí)

Nguyễn Thị Phương Thủy